

Số: 3515 /BTP-TĐKT

Hà Nội, ngày 07 tháng 10 năm 2021

V/v hướng dẫn tổ chức thực hiện
Bảng Tiêu chí đánh giá, chấm điểm,
xếp hạng thi đua cơ quan Thi hành
án dân sự địa phương năm 2021

Kính gửi:

- Tổng cục Thi hành án dân sự;
- Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực
thuộc Trung ương.

Ngày 29/4/2021, Bộ trưởng Bộ Tư pháp ký Quyết định số 664/QĐ-BTP ban hành Bảng Tiêu chí đánh giá, chấm điểm, xếp hạng thi đua các cơ quan Thi hành án dân sự (THADS) địa phương năm 2021 (sau đây gọi là Bảng Tiêu chí). So với năm 2020, về nội dung, Bảng Tiêu chí được sửa đổi, bổ sung một số tiêu chí thành phần để đảm bảo tính bao quát các lĩnh vực công tác của cơ quan Thi hành án dân sự địa phương và phù hợp với chương trình trọng tâm công tác năm 2021. Để việc tổ chức thực hiện Bảng Tiêu chí chính xác, hiệu quả, thống nhất, Bộ Tư pháp hướng dẫn thực hiện một số điểm mới về nội dung và cách thức tổ chức chấm điểm như sau:

I. NHỮNG ĐIỂM MỚI CỦA BẢNG TIÊU CHÍ NĂM 2021

1. Về nội dung các tiêu chí thi đua

1.1. Kết quả thi hành án về việc và về tiền (Tổng số điểm chuẩn 80 điểm)

a) Đối với Bảng tiêu chí của Cục Thi hành án dân sự (Phần A)

Tại Mục 1 và Mục 2 Phần I điểm chuẩn tối đa của mỗi mục là 40 điểm. Tại mỗi mục quy định có 05 nhóm đơn vị tương ứng theo số lượng việc và giá trị thi hành từ thấp đến cao (thuộc các tiểu mục a, b, c, d, đ), theo đó, tại mỗi nhóm đơn vị chia thành 06 tiêu chí thành phần tương ứng với 06 thang điểm chi tiết, trong đó bổ sung thêm một tiêu chí thành phần “không đạt chỉ tiêu từ 20% trở lên” để đảm bảo tính công bằng, theo đó, những đơn vị không đạt chỉ tiêu nhiều sẽ bị trừ nhiều điểm hơn những đơn vị không đạt chỉ tiêu thấp.

Đồng thời, sửa đổi ở các tiêu chí thuộc Mục 2 cụm từ “*phải thi hành*” thay bằng cụm từ “*Tổng số tiền giải quyết*” cho phù hợp.

b) Đối với Bảng tiêu chí của Chi cục Thi hành án dân sự (Phần B)

Tại Mục 1 và Mục 2 Phần I điểm chuẩn tối đa của mỗi mục là 40 điểm.

Tại mỗi mục quy định có 06 nhóm (bổ sung thêm nhóm e) đơn vị tương ứng theo số lượng việc và giá trị thi hành từ thấp đến cao (thuộc các tiểu mục a, b, c, d, đ, e), đồng thời, sửa đổi ở các tiêu chí thuộc Mục 2 cụm từ “*phải thi hành*” thay bằng cụm từ “*Tổng số tiền giải quyết*” cho phù hợp. Theo đó:

- Tại Mục 1 phần I, sửa đổi điểm đ quy định “*Chi cục có từ 2000 việc đến dưới 2.500 việc*”, đồng thời bổ sung thêm điểm e “*Chi cục có từ 2.500 việc trở lên*” với điểm chuẩn tối đa là 40 điểm cho phù hợp với một số đơn vị có số lượng việc quá lớn.

- Tại Mục 2 Phần I, sửa đổi điểm đ quy định “*Chi cục có tổng số tiền phải giải quyết từ 100 tỷ đến dưới 500 tỷ*”, đồng thời bổ sung thêm điểm e “*Chi cục có tổng số tiền phải giải quyết từ 500 tỷ trở lên*” với điểm chuẩn tối đa là 40 điểm cho phù hợp với một số đơn vị có số lượng tiền quá lớn.

1.2. Công tác theo dõi thi hành án hành chính và bồi thường nhà nước (Tổng số điểm chuẩn 10 điểm)

Sửa đổi bổ sung tại các tiêu chí cho phù hợp với tình hình thực tiễn, theo đó để lại 4 tiểu mục a, b, c, d cụ thể như sau:

“a. Triển khai, phổ biến và quán triệt các văn bản pháp luật, hướng dẫn, chỉ đạo về thi hành án hành chính; thực hiện công tác hướng dẫn nghiệp vụ theo dõi thi hành án hành chính.

b. Theo dõi thi hành án hành chính.

c. Thực hiện công tác báo cáo, thống kê về thi hành án hành chính.

d. Không phát sinh hoặc phát sinh vụ việc bồi thường nhà nước”.

1.3. Thực hiện quy định của pháp luật về THADS (Tổng số điểm chuẩn 25 điểm)

- Tại tiểu mục c Mục 5 Phần I: Về phân loại việc (giữ nguyên 4 điểm), trong đó, tiêu chí thành phần “*Phân loại việc chính xác từ 91% đến dưới 97% tổng số vụ việc phải thi hành trong năm giảm 1 điểm* và *bổ sung thêm 1 tiêu chí thành phần là: “phân loại việc chính xác từ 90% trở xuống tổng số vụ việc phải thi hành trong năm thì không được điểm”* cho phù hợp.

- Tại tiểu mục e Mục 5 Phần I: Quy định tỷ lệ % hoàn thành nhiệm vụ thay nội dung tiêu chí thành phần quy định việc so sánh tỷ lệ đạt được với năm trước cho phù hợp.

- Tại tiểu mục h Mục 5 Phần I: Sửa đổi nội dung tại tiêu chí thành phần thứ nhất cho bao quát phù hợp hơn.

1.4. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (Tổng số điểm chuẩn 15 điểm)

Tại tiêu mục c Mục 6 Phần I: Về giải quyết các vụ việc thuộc danh sách khiếu nại, tố cáo phức tạp kéo dài, các tiêu chí thành phần được sửa như sau:

- “Giải quyết từ 80% đến 100% số vụ việc thuộc danh sách khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài” thành “Giải quyết có chuyển biến từ 80% đến dưới 100% vụ việc thuộc danh sách khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài”.

- “Giải quyết từ 60% đến dưới 80% số vụ việc thuộc danh sách khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài” thành “Giải quyết có chuyển biến từ 60% đến dưới 80% vụ việc thuộc danh sách khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài”.

- “Giải quyết từ 40% đến dưới 60% số vụ việc thuộc danh sách khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài” thành “Giải quyết có chuyển biến từ 40% đến dưới 60% vụ việc thuộc danh sách khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài”.

- “Giải quyết từ dưới 40% số vụ việc thuộc danh sách khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài” thành “Giải quyết có chuyển biến từ dưới 40% vụ việc thuộc danh sách khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài”.

Lý do sửa đổi: Có địa phương có 01 việc hoặc nhiều việc có chuyển biến nhưng chưa thực hiện xong.

2. Về Phụ lục cách đánh giá, chấm điểm, xếp hạng thi đua cơ quan Thị hành án dân sự địa phương năm 2021

Nhìn chung, Phụ lục cách đánh giá, chấm điểm, xếp hạng thi đua cơ quan THADS địa phương năm 2021 đã kế thừa cơ bản Phụ lục cách tính điểm thi đua, xếp hạng cơ quan THADS địa phương năm 2020, đồng thời có sửa đổi, bổ sung một số nội dung cụ thể như sau:

2.1. Về xử lý điểm chênh lệch

Bảng Tiêu chí năm 2021 đã thay đổi mức điểm chênh lệch phải xử lý từ 10 điểm (năm 2020) xuống còn 05 điểm, và quy định cơ chế xử lý như sau: “Về nguyên tắc, điểm chấm của Cục THADS đối với Chi cục THADS, của Tổng cục THADS đối với Cục THADS là căn cứ để xem xét, xếp hạng thi đua; điểm tự chấm của đơn vị chỉ là căn cứ để tham khảo. Tuy nhiên, trường hợp có sự chênh lệch giữa tổng điểm tự chấm của đơn vị so với tổng điểm chấm của Cục THADS hoặc Tổng cục THADS chấm cho đơn vị từ 5.0 điểm trở lên thì đơn vị tự chấm phải bổ sung tài liệu để kiểm chứng, giải trình đối với những nội dung có sự chênh lệch đó.”

2.2. Về tên gọi các mức đánh giá, xếp hạng và cơ cấu xếp hạng Cục, Chi cục THADS

Thay vì đánh giá xếp hạng theo 4 mức A (Xuất sắc), B (Tốt), C (Trung bình), D (Yếu) của những năm trước đây, để phù hợp với quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét tặng các hình thức khen thưởng được quy định tại các văn bản pháp luật hiện hành về thi đua khen thưởng và các văn bản của Đảng hướng dẫn về đánh giá tổ chức cơ sở Đảng hàng năm, Bảng Tiêu chí năm 2021 thống nhất tên gọi, mức đánh giá, xếp hạng thi đua theo 4 mức **Xuất sắc, Tốt, Trung bình, Yếu**; theo đó cơ cấu xếp hạng Cục, Chi cục THADS năm 2021 gồm 04 mức hạng, cụ thể như sau:

a) **Xuất sắc**: Xem xét, lựa chọn các đơn vị đạt từ **190 điểm trở lên**, có nhiều đổi mới, sáng tạo và đạt được kết quả nổi trội trong triển khai, thực hiện nhiệm vụ, đạt cả 02 chỉ tiêu thi hành án dân sự về việc, về tiền theo Quyết định của cấp trên giao, trong đó một trong hai chỉ tiêu (hoặc cả 2 chỉ tiêu) phải vượt chỉ tiêu theo tỷ lệ % được giao quy định cho nhóm đơn vị; tỷ lệ tối đa không quá 30% tổng số đơn vị được chấm điểm xếp hạng.

b) **Tốt**: Lựa chọn những đơn vị **đạt từ 180 điểm đến dưới 190 điểm**, có đổi mới, sáng tạo và đạt được kết quả nổi bật trong triển khai thực hiện nhiệm vụ, đạt cả 2 chỉ tiêu về việc, về tiền theo quyết định giao chỉ tiêu của cấp trên giao hoặc chỉ đạt 1 trong 2 chỉ tiêu về việc, về tiền do nguyên nhân khách quan dẫn đến không thể tổ chức thi hành kịp thời, khi chấm điểm có lưu ý, xem xét đối với các trường hợp đặc biệt (địa bàn trọng điểm, lượng việc, tiền cao hoặc vụ việc khó khăn, phức tạp...) và các đơn vị đạt từ 190 điểm trở lên nhưng không được xếp hạng xuất sắc.

c) **Trung bình**: Các đơn vị **đạt từ 170 điểm đến dưới 180 điểm**, đạt một trong hai chỉ tiêu thi hành án dân sự về việc hoặc về tiền theo Quyết định của cấp trên giao. Các đơn vị **đạt từ 180 điểm** trở lên nhưng thuộc một trong các trường hợp sau:

- Đơn vị phân loại việc thi hành án không chính xác trên 5% tổng số việc phải thi hành trong năm;
- Đơn vị báo cáo, thống kê không chính xác từ 50 việc hoặc từ 500 triệu đồng trở lên;
- Đơn vị mất đoàn kết hoặc có biểu hiện mất đoàn kết (phát sinh nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh trong nội bộ);
- Đơn vị có công chức, viên chức, người lao động trực thuộc bị áp dụng một trong các hình thức kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên.

- Đơn vị có tiêu cực hoặc có vi phạm nghiêm trọng trong công tác tiếp nhận, luân chuyển, điều động, chuyển đổi vị trí công tác, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, thi nâng ngạch, thi vào ngạch, khen thưởng, kỷ luật đến mức phải bị xử lý kỷ luật từ mức khiển trách trở lên.

- Đơn vị có các hành vi sách nhiễu, tiêu cực, tham ô, tham nhũng đến mức phải bị xử lý kỷ luật từ mức khiển trách trở lên. Có sai phạm về chuyên môn nghiệp vụ đến mức phải bồi thường, trừ trường hợp vi phạm do đơn vị tự phát hiện, chủ động xử lý hoặc đề nghị xử lý thì có thể xem xét xếp hạng Tốt.

d) **Yếu:** Các đơn vị đạt dưới 170 điểm; các đơn vị đạt từ 170 điểm trở lên có công chức, viên chức, người lao động trực thuộc bị khởi tố hình sự, trừ trường hợp do đơn vị tự phát hiện, chủ động đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý thì có thể xem xét khi xếp hạng.

Đồng thời, về cơ cấu xếp hạng năm 2021 bổ sung thêm quy định chung: *“Đơn vị nào có công chức bị kỷ luật thì đơn vị đó chịu trách nhiệm; trường hợp toàn tỉnh có công chức bị kỷ luật vượt quá 7% tổng số công chức hoặc có cá nhân bị xử lý hình sự thì Cục THADS không được xếp hạng Xuất sắc”*

II. CÁCH ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM, XẾP HẠNG THI ĐUA CƠ QUAN THI HÀNH ÁN DÂN SỰ ĐỊA PHƯƠNG

1. Về cách đánh giá, chấm điểm và cách thức tổng hợp điểm chấm, xếp hạng các cơ quan THADS địa phương

1.1. Về cách tính điểm tự chấm, điểm chấm thẩm định

Căn cứ mức độ hoàn thành nhiệm vụ theo các tiêu chí đã được quy định, cách tính điểm tự chấm của Cục, Chi cục và điểm chấm thẩm định của Cục đối với Chi cục, của Tổng cục đối với Cục được thực hiện như quy định tại Mục 3 Phần I Phụ lục cách đánh giá, chấm điểm, xếp hạng thi đua cơ quan THADS địa phương năm 2021 ban hành kèm theo Quyết định số 664/QĐ-BTP ngày 29/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

1.2. Cách thức tổng hợp, chấm điểm ở từng cấp

Cách thức tổng hợp, chấm điểm ở từng cấp được thực hiện theo các Phụ lục gửi kèm theo Công văn này, theo đó:

a) Đối với Chi cục Thi hành án dân sự

Tự chấm điểm của đơn vị và tổng hợp kết quả tự chấm điểm theo **Phụ lục số 01: Bảng điểm tự chấm chi tiết Chi cục THADS năm 2021** kèm theo Công văn này gửi về Cục THADS sự theo thời hạn quy định.

b) Đối với Cục Thi hành án dân sự

- Chấm điểm chi tiết Chi cục THADS quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và tổng hợp kết quả theo **Phụ lục số 02: Bảng chấm chi tiết Chi cục THADS quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh năm 2021** kèm theo Công văn này gửi về Tổng cục Thi hành án dân sự và Vụ Thi đua – Khen thưởng Bộ Tư pháp theo thời hạn quy định.

- Tổng hợp kết quả chấm điểm, xếp hạng thi đua đối với các Chi cục trực thuộc theo **Phụ lục số 03: Bảng tổng hợp điểm chấm, xếp hạng thi đua Chi cục THADS quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh năm 2021** kèm theo Công văn này gửi Tổng cục Thi hành án dân sự và Vụ Thi đua – Khen thưởng Bộ Tư pháp theo thời hạn quy định.

- Tự chấm điểm chi tiết đối với đơn vị mình (Cục THADS) theo **Phụ lục số 04: Bảng tự chấm điểm chi tiết Cục THADS năm 2021** kèm theo công văn này gửi Tổng cục Thi hành án dân sự và Vụ Thi đua – Khen thưởng Bộ Tư pháp theo thời hạn quy định.

c) Đối với Tổng cục Thi hành án dân sự

- Chấm điểm chi tiết Cục THADS các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và tổng hợp kết quả theo từng Khu vực thi đua (như danh sách gửi kèm) theo **Phụ lục số 05: Bảng chấm chi tiết đối với Cục THADS các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương năm 2021** kèm theo Công văn này gửi về Vụ Thi đua – Khen thưởng, Bộ Tư pháp theo thời hạn quy định.

- Tổng hợp kết quả chấm điểm, dự kiến đề nghị xếp hạng thi đua đối với Cục THADS theo **Phụ lục số 06: Bảng tổng hợp điểm chấm, dự kiến đề nghị xếp hạng thi đua Cục THADS các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương năm 2021** kèm theo Công văn này gửi Vụ Thi đua – Khen thưởng, Bộ Tư pháp theo thời hạn quy định.

d) Vụ Thi đua – Khen thưởng Bộ Tư pháp

- Rà soát kết quả chấm điểm, đề nghị xếp hạng thi đua đối với Cục THADS theo **Phụ lục số 07: Bảng rà soát kết quả chấm điểm, dự kiến đề nghị xếp hạng thi đua Cục THADS các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương năm 2021** kèm theo Công văn này.

- Tổng hợp kết quả chấm điểm, xây dựng dự kiến xếp hạng thi đua đối với Cục THADS theo **Phụ lục số 08: Bảng tổng hợp kết quả chấm điểm, đề nghị xếp hạng thi đua Cục THADS các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương năm 2021** kèm theo Công văn này.

2. Về việc xếp hạng

Trên cơ sở quy định về cơ cấu xếp hạng Cục, Chi cục THADS tại Mục 2 Phần II Phụ lục cách đánh giá, chấm điểm, xếp hạng thi đua các cơ quan THADS địa phương năm 2021 ban hành kèm theo Quyết định số 664/QĐ-BTP ngày 29/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và điều kiện thực tiễn khách quan do đại dịch Covid-19 phải cách ly, giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 27/3/2020, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ làm ảnh hưởng đến kết quả thực hiện nhiệm vụ, chỉ tiêu thi đua từng vùng, miền, cơ quan, đơn vị, địa phương, Bộ Tư pháp, Tổng cục Thi hành án dân sự, Cục Thi hành án dân sự sẽ cân nhắc, xem xét quyết định cụ thể việc xếp hạng thi đua năm 2021 đối với Cục và Chi cục Thi hành án dân sự đảm bảo công bằng, phù hợp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chi cục Thi hành án dân sự

Chi cục THADS tự đánh giá, chấm điểm thi đua của đơn vị mình, gửi kết quả về Cục THADS theo thời gian do Cục THADS quy định.

2. Cục Thi hành án dân sự

- Trên cơ sở kết quả tự chấm điểm thi đua của các Chi cục, Cục THADS thẩm định, chấm điểm thi đua, quyết định xếp hạng đối với Chi cục, gửi kết quả chấm điểm thi đua và kết quả xếp hạng về Vụ Thi đua – Khen thưởng Bộ Tư pháp (Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp) và Tổng cục Thi hành án dân sự để rà soát, thẩm định kết quả làm cơ sở xếp hạng, xét khen thưởng.

- Căn cứ kết quả công tác của toàn tỉnh (thành phố), Cục Thi hành án dân sự, tự đánh giá, chấm điểm của Cục, gửi kết quả về Vụ Thi đua – Khen thưởng Bộ Tư pháp (Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp) và Tổng cục Thi hành án dân sự đồng thời gửi về Khu vực thi đua *trước ngày 15/10/2021* để rà soát, thẩm định làm cơ sở xếp hạng, xét khen thưởng.

3. Tổng cục Thi hành án dân sự

Tổng cục Thi hành án dân sự có trách nhiệm xem xét, đánh giá mức độ hoàn thành các tiêu chí và chấm điểm đối với các Cục THADS, gửi kết quả về Vụ Thi đua - Khen thưởng Bộ Tư pháp (Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp) *trước ngày 30/10/2021* để rà soát, thẩm định, dự kiến xếp hạng, xét khen thưởng.

4. Vụ Thi đua - Khen thưởng Bộ Tư pháp

Vụ Thi đua - Khen thưởng Bộ Tư pháp có trách nhiệm tổng hợp, rà soát, thẩm tra kết quả tự chấm điểm của các Cục THADS và kết quả chấm điểm, xếp hạng của Cục THADS đối với Chi cục THADS, của Tổng cục THADS đối với

các Cục THADS, dự kiến xếp hạng các Cục THADS, đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp xem xét, báo cáo xin ý kiến của Ban Cán sự Đảng Bộ Tư pháp và trình Bộ trưởng quyết định *trước ngày 20/11/2021*; gửi kết quả xếp hạng về các Cục THADS và Ban chỉ đạo THADS các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chậm nhất sau 05 ngày kể từ ngày Bộ trưởng ký, ban hành.

5. Khu vực thi đua

Căn cứ kết quả tự chấm điểm, xếp hạng các cơ quan THADS địa phương trong năm 2021, kết quả kiểm tra chéo của Khu vực, dự kiến đề nghị xếp hạng của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng ngành Tư pháp, Khu vực thi đua tổ chức đánh giá và bình xét, suy tôn danh hiệu “Cờ thi đua ngành Tư pháp”, “Cờ thi đua của Chính phủ” đối với các cơ quan THADS địa phương tại Hội nghị Tổng kết công tác thi đua, khen thưởng của các Khu vực thi đua năm 2021./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Mai Lương Khôi (để báo cáo);
- Thứ trưởng Nguyễn Thanh Tịnh (để báo cáo);
- Thành viên HĐTĐKT ngành Tư pháp (để biết);
- Công TTĐT của Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, TĐKT.

**TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ THI ĐUA - KHEN THƯỞNG**



Nguyễn Thị Tố Nga